

Hồi Thứ Mười

Đại ác hốt nhiên thành đại thiện Thanh Thành sơn thượng hữu u linh

Dao Quang ngoái lại nhìn rằng Lạc Sơn và vàng dương để xác định phương hướng rồi thẳng tiến về Đông. Chỉ vài chục dặm nữa chàng sẽ đến đường quan đạo nối Thành Đô và Ba Huyện.

Dao Quang nhận ra cước lực mình nhanh như gió, lòng bùi ngùi tự nhủ giờ đây chàng đã là một oan hồn vất vưởng.

Cuối canh hai, Dao Quang đến cửa Tây thành An Nhã, giật mình nhận ra hai gã Diêm Quỷ đầu trâu, mặt ngựa, tay cầm chiêu hồn phướn và gậy tang.

Muốn thử uy lực của mảnh ngọc U Linh Tuần Sát lệnh phù, Dao Quang lướt lên, quay lại chặn đầu họ. Kỳ diệu thay, hai gã Diêm Quỷ cung kính vòng tay cúi đầu vấn an :

– Chẳng hay Tuần sát có điều chi dạy bảo?

Dao Quang cố nín cười, hỏi vu vơ :

– Nhị vị đi bắt hồn ai vậy?

Gã mặt ngựa đáp :

– Cung bẩm Thần Sát! Gã Du Hoạch Lạc ở đất An Nhã nổi danh Đào Hoa công tử, được xếp vào hàng thứ tư trong Giang hồ Lục ác. Họ Du háo sắc thành tật, giết oan nhiều người nên tuổi thọ chỉ được bốn mươi hai. Giờ tý đêm nay gã sẽ mệnh chung.

Một ý niệm thoáng lóe lên trong đầu. Dao Quang vui vẻ nói :

– Hay lắm! Ta sẽ đi cùng nhị vị.

Hai gã Diêm Quỷ dẫn Dao Quang vào thành, đến một tòa trang viện đồ sộ và tráng lệ, khuôn viên rộng đến hàng chục mẫu. Dao Quang không ngờ Tứ Ác lại là một kẻ giàu nứt đố đổ vách như vậy!

Lúc chàng hạ sơn hành hiệp, Đào Hoa công tử đột nhiên biến mất, chẳng hề lộ mặt. Thì ra gã ẩn thân trong cảnh giàu sang tốt bậc ở đất An Nhã này.

Võ lâm xếp Du Hoạch Lạc vào hàng Lục Ác Nhân vì gã xứng danh khẩu phật tâm xà. Dung mạo của gã rất anh tuấn, miệng luôn cười tươi, kể cả lúc giết người. Nạn nhân thường bị chặt đứt cả tứ chi, rồi chết vì

quá đau đớn, hoặc sống lê lết trong cảnh tàn phế.

Đào Hoa công tử rất khôn ngoan, không đụng chạm đến các cao thủ Bạch đạo và thường khiêu khích cho đối phương xuất thủ trước, nhờ vậy gã tránh được sự luận tội của võ lâm.

Nhưng về mặt tình trường, với dung mạo đẹp đẽ và tài sản kếch sù, họ Du đã chinh phục được khá nhiều mỹ nhân. Tổng cộng gã có đến hai mươi hai thê thiếp, nổi tiếng đào hoa.

Tiếc rằng chẳng nàng nào chịu sinh cho gã một đứa con, bất kể trai hay gái. Đào Hoa công tử lo lắng việc tuyệt tự nên ra sức thuốc thang, miệt mài giao hoan, những mong tìm người thừa tự.

Khổ thay, gã lại ngộ độc vì một phương thuốc tráng dương bí truyền và sắp sửa qua đời. Mẹ gã là Du lão phu nhân lo sốt vó, một mặt mời đại phu, một mặt mời đạo sĩ đến lập đàn Đảo Mệnh.

Nghi lễ cầu đảo của Trung Hoa có từ thời thượng cổ, chứ không phải là ý tưởng của Tam giáo: Phật, Lão, Khổng.

Người Trung Hoa cổ cho rằng “thiên nhân tương dưỡng”, trời với người có quan hệ mật thiết. Vì vậy, mỗi khi gặp tai họa. Người ta thường trai giới, tắm gội sạch sẽ, rồi cúng tế trời đất để khẩn cầu sự giúp đỡ. Hạn hán cầu mưa gọi là đảo vũ, bệnh nặng cầu sống gọi là đảo mệnh.

Đảo vũ được thực hiện bởi các vị vua hay quan lại của địa phương gặp đại hạn. Còn đảo mệnh thì bất cứ người nào, nhà nào cũng có thể làm khi bệnh trầm kha.

Thời Tam Quốc, Khổng Minh Gia Cát Lượng đã từng lập đàn cầu sống thêm vài năm để hoàn thành ý nguyện thống nhất Trung Hoa vào tay nước Thục. Có lẽ trời xanh không chấp thuận nên để Ngụy Diên làm tắt mất ngọn đèn chủ.

Xa hơn nữa, vào thời Xuân Thu, Khổng tử già yếu sắp chết, học trò khuyên ngài Cầu Đảo thì ngài đáp rằng “ngô đảo cửu hỉ” (ta cầu đảo đã lâu rồi). Ví dụ này đã chứng minh tục lệ cầu đảo có trước thời Xuân Thu.

Khổng Khâu và Gia Cát Lượng đều là những bậc đại nhân, đại nghĩa, phẩm cách cao cả nên có thể tự cầu đảo cho mình. Còn người đời sau thì đủ cả tham, sân, si đành phải nhờ đến các bậc chân nhân, đạo hạnh cao thâm cúng tế dùm.

Du lão phu nhân cũng biết con trai mình tội ác ngập đầu, nhưng lòng mẹ thương con không bờ bến, nên bà đã bỏ ra ngàn lượng bạc, mời quán chủ đạo quán Thiên Sư giáo thành An Nhã lập đàn đảo mệnh.

Lão phu nhân là một tín đồ đầy công đức với đạo quán, hàng năm cúng dường khá nhiều ngân lượng nên Thanh Điền chân nhân chẳng dám chối từ, dầu trong lòng biết chắc là thất bại.

Sau sáu đêm tụng niệm, múa may, bệnh tình Đào Hoa công tử càng thêm nguy kịch, và đêm nay là đêm thứ bảy, đêm cuối cùng của nghi lễ cầu đảo.

Đầu giờ tỵ, Du Hoạch Lạc trút hơi thở cuối cùng, được vị đại phu xác nhận là đã chết hẳn. Tiếng khóc của Du lão phu nhân và hai mươi hai quả phụ vang lên ảo não, chấn động cả đêm trăng tĩnh mịch.

Thanh Điền chân nhân râu rĩ quát bọn đệ tử thu dọn đồ nghề rồi lui thủi trở về đạo quán.

Hai gã Diêm Quỷ cáo từ Dao Quang, áp giải vong linh Du Hoạch Lạc về Quỷ Môn quan trên đất Phong Đô, cũng thuộc tỉnh Tứ Xuyên.

Chờ chúng đi khỏi, Dao Quang vào phòng người chết, lẩm bẩm niệm một đoạn thần chú trong U Linh Quỷ Tạng, ngón tay trở vẽ một đạo bùa lên tử thi. Lập tức hồn phách của chàng nhập vào xác của họ Du.

Dao Quang thử cử động mấy đầu ngón chân, ngón tay, thấy chúng ngoan ngoãn nghe theo, chàng rất hài lòng. Nhưng Dao Quang phân vân, không biết phải cư xử thế nào với người thân của Đào Hoa công tử, nên vẫn nằm im suy nghĩ.

Chợt Du lão thái gạt lệ đứng lên, bước ra cửa sổ thông với vườn hoa, sực sùi gọi :

– Toàn nhi mau vào đây! Đại ca người đã quy tiên.

Có tiếng dạ nho nhỏ, và lát sau một hán tử tuổi ba mươi lăm, ba mươi sáu rụt rè bước vào. Gã mặc bộ áo học trò bằng vải xấu, có vài mụn vá. Mặt mũi khô ngô nhưng rất hiền lành, nhu nhược. Dao Quang hé mắt nhìn, đoán gã này là em Du Hoạch Lạc, nhưng không biết có phải ruột rà hay bà con thôi.

Chàng thư sinh nghèo vén áo quỳ xuống trước giường để xác, búi ngủi khẩn :

– Dù đại ca hắt hủi, không xem tiểu đệ là em ruột, nhưng trong lòng Du Tiểu Toàn này luôn nhớ rằng chúng ta cùng chung huyết thống.

Trong đám quả phụ, có một nàng áo xanh tuổi ba mươi đứng lên mĩa mai :

– Lúc còn sinh tiền, tướng công bọn ta đã tuyên bố người không

phải họ Du. Nay người đến đây phải chăng để chiếm đoạt cơ nghiệp này? Chị em ta quyết chẳng để người được toại nguyện.

Tiểu Toàn tái mặt, buồn bã đáp :

– Xin tứ tẩu chớ hiểu lầm tấm lòng thanh bạch của tiểu đệ. Toàn này chỉ dự tang lễ xong là trở về mái nhà tranh của mình ngay, dầu một phân bạc của nhà này cũng không dám nhận.

Lời chí thành kia chẳng được các chị dâu tin tưởng, và một người nữa cất giọng the thé :

– Ai mà chẳng biết lòng dạ của Tư Mã Chiêu! Tốt nhất là người nên rời khỏi nơi này.

Du lão thái vội khuyên giải đám con dâu :

– Các con nói vậy sao phải? Ngày Du lão công còn sống cũng đã nhìn nhận Toàn nhi, chỉ do Lạc nhi tham lam, nên sau khi cha chết đã đuổi em đi.

Người thiếp trẻ nhất của Đào Hoa công tử cười nhạt :

– Lão thái gia vì không muốn mang nhục với thiên hạ nên mới nhận Tiểu Toàn cho qua chuyện, chứ trên đời này làm gì có ai mang thai gần mười một tháng mới sinh?

Dao Quang đã lờ mờ hiểu ra cơ sự. Vậy là nếu tính theo lẽ thường thì Du lão thái đã cắn thai trong thời gian Du lão trang chủ vắng nhà. Tình ngay lý gian, Du lão thái ôm mặt khóc, Tiểu Toàn đứng lên an ủi mẹ già :

– Mẫu thân đừng bi lụy mà hại đến thân vàng. Hài nhi sẽ đi ngay để chư vị tẩu tẩu yên lòng.

Gã đáng mặt quân tử, dù bị xua đuổi cũng không oán hận, cung kính vái các chị dâu rồi quay bước.

Dao Quang bất nhẫn, muốn trả cho Du Tiểu Toàn đạo công bằng nên giả vờ húng hắng ho. Cả nhà giật hẳn mình ngơ ngác, và rú lên sợ hãi khi thấy người chết chống tay ngồi dậy.

Chỉ có Du lão thái là mừng chứ không sợ, bà chạy đến đỡ con trai, miệng lắp bắp :

– Ôi Lạc nhi! Con vẫn còn sống đấy sao? Tạ ơn trời Phật đã rủ lòng thương xót già này.

Giờ thì hai mươi hai quả phụ huyệt kia đã hoàn hồn, tíu tít hỏi han, vây chặt giường bệnh.

Dao Quang lạnh lùng nói :

– Các nàng hãy tránh ra để ta nói chuyện với nhị đệ!

Du Hoạch Lạc là đại ác nhân nên thâm thiết sợ như sợ cọp. Họ vội tản ra ngay, để trượng phu nhìn thấy Tiểu Toàn. Đám nữ nhân tưởng rằng chồng mình sẽ quát tháo, xua đuổi đứa em lai lịch bất minh, nhưng không ngờ, Du Hoạch Lạc hòa nhã bảo :

– Nhị đệ hãy bước lại đây!

Tiểu Toàn sợ chết khiếp nhưng vẫn cắn răng bước đến, sụp xuống lạy :

– Tiểu đệ mừng đại ca thoát khỏi hiểm nghèo. Giờ tiểu đệ xin phép được cáo lui, không dám ở đây làm bẩn mắt đại ca!

Du Hoạch Lạc bước xuống giường, đỡ Tiểu Toàn dậy ôm chặt gã rồi nói :

– Hiền đệ hãy tha lỗi cho ta. Và kể từ nay, người sẽ phải về đây sinh sống, thay đại ca phụng dưỡng từ mẫu. Diêm Vương chỉ cho ta sống thêm được vài tháng nữa thôi!

Ba ngày sau, Dao Quang đã hoàn xong thủ tục giao hết tài sản Du gia trang cho Du Tiểu Toàn, tất nhiên chàng không quên phần của hai mươi hai thâm thiết của Đào Hoa công tử.

Du lão thái ngậm ngùi soạn hành lý cho trưởng tử, cần nhân vì không hiểu tại sao con mình lại phải ra đi.

Dao Quang chẳng biết nói sao để an ủi bà lão đáng thương này. Chàng xa mẹ từ nhỏ nên rất xúc động trước tình mẫu tử thiêng liêng và sự chăm nom mà Du lão thái dành cho mình. Chàng đối xử với bà rất kính cẩn và hiếu thuận, khiến lão phu nhân vô cùng ngạc nhiên và hoan hỉ.

Đạo tam tông đã biến người đàn bà Trung Hoa thành một cái bóng trong gia đình. Khi người cha chết đi, thì đứa con trai trưởng trở thành chủ nhân trong nhà chứ không phải người mẹ. Qua bao năm, Du lão thái ngậm đắng nuốt cay vì tính tham lam, hà khắc của Du Hoạch Lạc, nhưng bà vẫn không thôi yêu thương đứa con rút ruột đẻ ra.

Lúc đầu, Du lão thái và Tiểu Toàn rất lo sợ vì Đào Hoa công tử nổi tiếng Phật diện tâm xà. Chỉ đến khi Du Hoạch Lạc đưa bà và Tiểu Toàn tới huyện đường ấn ký văn tự giao tài sản thì họ mới dám tin gã thật lòng.

Chiều ngày mười chín tháng sáu, Du gia trang mở tiệc mừng, cũng là tiệc tống táng, vì ngày mai, Du Hoạch Lạc sẽ lên đường. Tuy không

mời người ngoài mà yến tiệc vẫn đông nhờ số thê thiếp trên hai chục. Mỗi người trong bọn họ được hưởng ngàn lượng vàng, riêng chính thất của Du Hoạch Lạc được đến ba ngàn lượng.

Tương lai được bảo đảm nên những gương mặt hoa tươi tỉnh hẳn lên trong những bộ trang phục đẹp nhất. Giờ đây, dẫu Đào Hoa công tử có lăn đùng ra chết họ cũng không cần. Gã đã mang quá nhiều vợ nên không được các nàng yêu mến cũng là lẽ thường.

Tiểu Toàn ngồi cạnh huynh trưởng nghiêm trang giữ lễ, chẳng dám thất thố. Song, Du Hoạch Lạc vui vẻ mời rượu, ôm vai bá cổ gã rất thân mật, và luôn miệng hỏi han cũng như dặn dò phải sống nhân ái với hàng ngàn hộ tá điền đang mướn ruộng của Du gia trang.

Du nhị công tử bắt đầu mạnh dạn, cùng bào huynh đàm đạo rất tương đắc. Lúc ngà say gã còn đem cả sở trường thi phú ra khoe tài. Lạ thay, Du Hoạch Lạc cũng hồ hởi ngâm vịnh, xuất khẩu thành thi, khiến cả nhà ngơ ngác. Các mỹ nhân trở mắt nhìn, tự hỏi đây có phải là người chồng ác độc, thô lỗ của mình hay không?

Đêm xuống, tiệc tan, Dao Quang trở về phòng riêng, cởi áo lên giường. Đêm cuối hạ trời oi bức, chàng chẳng bao giờ mặc áo cả.

Bổng cửa phòng hé mở và có đến ba mỹ nhân áo ngủ mỏng manh lách vào. Họ là ba người thiếp trẻ đẹp nhất của Đào Hoa công tử.

Dao Quang chưa biết phải đối phó ra sao thì họ đã thoát y, khoe tẩm thân ngồn ngộn sức sống, rồi ào lên giường. Du Hoạch Lạc lâm bệnh đã ba tháng nay nên các nàng thiếu phụ này đều khao khát ái ân. Dao Quang kinh hãi nói nhỏ :

– Ta vừa mới khỏi bệnh, sức lực đâu mà bồi tiếp các nàng?

Nhưng ba con hổ cái động tình vẫn không chịu buông tha, quần chặt lấy Dao Quang mà vuốt ve, mơn trớn. Chàng đẩy ra thì tay lại chạm nhẹ vào da thịt nóng hổi của họ.

Khổ thay Dao Quang cũng xa vợ đã lâu nên dục tính rất vượng, chẳng mấy chốc đã bị quyến rũ bởi mùi u hương nồng nàn, và những đường cong tuyệt mỹ.

Ngày xưa, Liễu Hạ Huệ đặt nữ nhân ngồi vào lòng mà vẫn giữ được lễ, nên nổi danh quân tử. Nhưng nếu lúc ấy họ Liễu và mỹ nhân kia đều khỏa thân thì chắc gì danh tiết đã vẹn toàn?

Ba nàng thiếu phụ mừng rỡ cười khúc khích khi thấy trượng phu đã đáp ứng. Nhưng bất ngờ, cánh buồm bỗng rũ rượi như thiếu gió và Du Hoạch Lạc nhắm mắt, xuôi tay, tắt thở.

Ba mỹ nhân sờ mũi, nghe tim, biết họ Du đã đoạn khí, vội ôm quần áo lén lút chuồn về phòng để tránh tội sát nhân.

Thì ra Dao Quang đã trấn áp được lửa dục, niệm chú xuất hồn khiến các bà vợ phải một phen khiếp.

Trời vừa mờ sáng, Du lão thái đã sai nô tỳ đến đánh thức con trai dậy dùng điểm tâm để lên đường. Đương nhiên cả nhà đều có mặt đông đủ. Ba nàng thiếp đêm qua lén nhìn Du Hoạch Lạc bằng ánh mắt sợ hãi, hoang mang.

Ăn xong, Dao Quang từ tạ mọi người, xuất trang lên hướng Tây bắc. Chàng thay đổi lộ trình vì đêm qua nằm mộng thấy Lư Sơn Tiên Ông hiện về, bảo mình phải đi ngay đến núi Thanh Thành.

Mấy ngày sau, Dao Quang đã có mặt ở trấn Đức Nhuận, dưới chân phía nam núi Thanh Thành. Và ở bên kia núi là trấn Phú Nhuận. Hai cái tên này xuất phát từ một câu nói của Tăng tử, học trò Khổng Tử, “phú nhuận ốc đức nhuận thân...” Nghĩa là “sự giàu có hiển hiện ra ở cửa, đức độ hiện ra ở người...”

Có đức thì khó mà giàu được, do đó, dân ở trấn Đức Nhuận này rất nghèo. Bách tính cơ hàn thì nhà cửa trong trấn cũng giản dị, tiêu điều.

Núi Thanh Thành tuy có dáng đẹp nhưng không có tên trong Ngũ Nhạc hay Tứ Đại Phật Sơn, Hoàng Sơn hay Võ Di sơn, nên lượng du khách đến thăm cũng ít. Đây cũng là một trong những yếu tố khiến trấn Đức Nhuận thêm nghèo và vắng vẻ.

Nhưng hôm nay, sơn trấn này lại tấp nập khách vãng lai, tổng cộng có đến năm trăm người, đại đa số là hào kiệt võ lâm.

Họ đến đây không phải để thưởng ngoạn cảnh đẹp núi Thanh Thành mà chính là vì lễ thành hôn của Thường Trung Chân con trai của Đạo Hạnh chân nhân.

Phái Thanh Thành phát nguyên từ chân Đại Đạo phái, do Lưu Đức Nhân sáng lập vào đầu triều Kim. Tuy cũng là đạo giáo nhưng phái này không nói đến chuyện thành tiên hay trường sinh bất lão, chỉ dạy người ta phải trung hiếu, thanh liêm, từ bỏ ham muốn, nhẫn nại và nhân ái.

Do vậy, đạo sĩ phái Thanh Thành cũng có vợ con như đồng đạo Thiên Sư giáo ở Long Hồ sơn.

Dù thế lực không sánh bằng các phái Bạch đạo khác nhưng phái Thanh Thành cũng đã đóng góp rất nhiều công sức cho tòa nhà võ lâm, được giang hồ tôn trọng, nay Đạo Hạnh chân nhân cưới dâu, tất nhiên

khách được mời đều hoan hỉ đến chung vui.

Đệ tử tục gia của Thanh Thành nghe tin cũng tự động kéo về, chẳng cần có thiệp mời. Vì vậy, trấn Đức Nhuận được một phen náo nhiệt.

Dao Quang đến nơi vào lúc đầu giờ mùi, vào tửu quán lớn nhất mà dùng cơm. Trong quán có khá nhiều hảo hán giang hồ, họ đã lỡ bữa nên phải vào đây ăn trưa rồi mới lên núi, để sáng mai dự tiệc cưới.

Ngày xưa, do đường xá ngăn sông cách núi, phương tiện đi lại duy nhất là ngựa và thuyền, cho nên khách đi ăn đám đều phải đến sớm một, hai ngày để dưỡng sức thì mới ngon miệng được. Thường thì họ được gia chủ lo toan việc ăn ở. Và khi hôn lễ hay tang lễ đã viên mãn, chưa chắc khách đã về ngay vì hôm sau chẳng phải ngày tốt để xuất hành.

Nhưng tất nhiên ăn uống phải có giờ giấc, chủ nhà chẳng thể dọn bàn khi khách đến lác đác. Vì vậy, những ai đến không nhằm giờ Ngọ, giờ Dậu thì chịu khó nhịn đói, hoặc tự kiếm chút gì mà nhét vào dạ dày.

Đám hào khách trong tửu quán này đa số là người Tứ Xuyên nên không lạ gì dung mạo của Đào Hoa công tử Du Hoạch Lạc, dù giờ đây mặt họ Du xanh xao và cơ thể gầy hơn trước.

Thấy Giang hồ Đệ tứ ác nhân xuất hiện chốn này, thực khách xầm xì bàn tán, phỏng đoán mối quan hệ giữa Đào Hoa công tử và phái Thanh Thành.

Dao Quang ngồi xuống một bàn trống, gọi rượu, thịt, thản nhiên nhâm nhi, mắt lơ đãng nhìn qua song cửa, ngắm rặng núi xanh thẳm. Bọn hào khách nhìn chàng mãi cũng chán, tiếp tục hàn huyên với nhau.

Dao Quang khao khát lắng nghe và lấy làm lạ khi được biết Thiên Vọng thư sinh Thành Tu Ý đã trở về nhà cũ ở Trường An, mở trường dạy võ. Lão từng được tôn là Võ Lâm Chi Sư nên có rất nhiều trai tráng đến xin học nghệ.

Tin thứ hai là việc Miêu Diện Nhân Ma và Sách Huyết Dao đem thủ hạ đến núi Đông Bạch quy phục Quỷ giáo. Họ không phải người dân tộc Bô Lăng nên chỉ được phong chức Thượng Khanh.

Tin thứ ba chính là sự mất tích đầy bí ẩn của Lư Sơn Kỳ Hiệp Hiên Viên Dao Quang, cùng giải thưởng ngàn lượng vàng ròng. Và sau đại hội bầu Minh chủ Võ Lâm ngày rằm tháng tám sắp tới, nếu không có

âm hao gì thì Thiên Sư giáo sẽ tổ chức tang lễ cho chàng trai bạc mệnh.

Tửu quán mỗi lúc một thêm đông người và trong số mới đến có một nhân vật rất đặc biệt. Danh vọng của người này chẳng thua gì Bách Biến Ma Quân Vệ Chuyển Luân, chẳng qua lão hùng cứ đất Cam Châu, Túc Châu, ít khi vào Trung Nguyên nên giang hồ không thường nhắc đến.

Tuy nhiên, dung mạo của Giang hồ Đệ nhất ác nhân Đại Thủ Quái Tẩu đã đi vào truyền thuyết nên Đinh Giáp Đệ vào mọi người nhận ra ngay.

Lão ác ma này có cái đầu lớn gấp rưỡi người thường, mắt lộ như hai chiếc lục lạc buộc cổ trâu, mũi hếch ngược đầu, miệng rộng, môi dày thâm sì tựa hai miếng thịt bò để quá lâu.

Quái Tẩu còn một đặc điểm dễ nhớ nữa là suốt đời không búi tóc, chỉ mặc y phục màu trắng tang ma.

Lão ta chưa hề thi cử nhưng lại có cái tên rất kêu là Đinh Giáp Đệ. Năm nay họ Đinh bảy mươi sáu tuổi, ba mươi năm trước nổi danh ác nhân số một nhờ thành tích giết sạch hơn trăm người của phái Không Động.

Lư Sơn Tiên Ông nghe tin liền xách kiếm truy quét Quái Tẩu. Lão ta khôn ngoan lặn mất tăm, chờ Lư Sơn Tiên Ông quay về Trung Nguyên mới lộ ra. Mấy năm sau, Tiên ông thoái xuất giang hồ thì không còn ai dám hỏi tội Đại Thủ Quái Tẩu nữa.

Ngoài tính hiếu sát, Đinh Giáp Đệ còn háo sắc thành danh, vượt xa Đệ tứ ác Đào Hoa công tử. Họ Du cũng tham sắc nhưng chỉ dùng dung mạo và của cải để chinh phục người đẹp; ngược lại, Quái Thủ thì ngang nhiên giết người đoạt sắc.

Hôm nay, lão đại ác ma xuất hiện nơi này khiến quần hào tái mặt, im như thóc, đứng lên cung kính nhường bàn, hấp tấp bỏ đi như bị ma đuổi.

Đại Thủ Quái Tẩu đi đâu cũng mang theo bốn ả tì thiếp trẻ đẹp. Họ cải trang là học trò của lão. Võ lâm vẫn đồn đại rằng Đinh Giáp Đệ dâm đảng tuyệt luân, đêm nào cũng cần phải mây mưa mấy trận thì mới ngủ được. Bốn nữ lang áo hồng xinh như mộng kia càng làm tăng vẻ xấu xí, quái đản của lão ác ma.

Dao Quang không để ý đến họ mà lại thắc mắc đến lão đạo sĩ tuổi lục tuần, ngồi chung bàn với Đại Thủ Quái Tẩu. Thanh kiếm có tua

chuôi bằng nơ xanh kia chính là của phái Thanh Thành. Xét về tuổi tác, lão đạo này có vai vế ngang với Đạo Hạnh chân nhân. Vậy phải chăng lão ta chính là Đạo Huyền chân nhân, sư huynh của đương kim Chứng môn, đã bị trục xuất khỏi phái Thanh Thành mười hai năm về trước vì phạm tội cưỡng bức một nữ đệ tử tục gia. Chuyện này do Thần Bút Lực Sĩ kể chàng nghe.

Nhưng ý nghĩ của Dao Quang đứt đoạn bởi tiếng chân người bước đến gần. Chàng quay lại, mừng rỡ nhận ra Ngọc Thiên, người mà chàng yêu thương nhất trên cõi đời này.

Hôm nay Ngọc Thiên mặc bộ võ phục đen tuyền, vai mang kiếm, tóc cột xuống trên đỉnh bằng khăn trắng, như một số nam nhân lười biếng khác. Mặt hoa gầy rộc đi càng làm nổi bật đôi mắt đen huyền to và đen láy. Chàng lược dất trâm cài, chẳng chút phấn son trang điểm nhưng vẻ sâu muện càng khiến dung nhan Ngọc Thiên đẹp náo nùng.

Thấy chỉ mình bàn của Dao Quang là một người ngồi, Ngọc Thiên bước đến hỏi :

– Phiền tôn giá cho phép tiện nữ được chung bàn?

Giọng nàng hòa nhã, lễ độ nhưng có chút gì đó lạnh lùng, xa vắng.

Dao Quang mỉm cười rất tươi :

– Xin mời nữ hiệp! Tại hạ vinh hạnh được phục hầu bậc anh thư của Lư Sơn phái.

Ngọc Thiên biến sắc, nhìn gã trung niên anh tuấn này không chớp mắt. Vì sao gã lại biết được bí mật của nàng với Dao Quang?

Nàng run giọng hỏi :

– Tôn giá là ai?

Dao Quang chưa kịp đáp thì Đại Thủ Quái Tẩu ngồi cách đấy vài bàn, đã đứng lên, cười hô hố :

– Quả chẳng uổng công lão phu lặn lội đến đây! Con bé áo đen kia đáng được tôn là thiên hạ đệ nhất mỹ nhân.

Ngọc Thiên từng nghe Dao Quang kể về Đại Thủ Quái Tẩu nên nhận ra ngay. Dù sợ đến xanh mặt nhưng nàng vẫn cứng cỏi đáp :

– Bỏn cô nương cũng không ngờ mình lại được diện kiến Giang hồ Đệ nhất ác nhân.

Nói xong, nàng ngồi xuống, thản nhiên gọi rượu thịt. Ai nấy đều phục lẫn trước đờm lược của mỹ nhân, chỉ mình Dao Quang biết nàng đang khiếp vía. Chàng dịu giọng trấn an :

– Cô nương đừng lo lắng. Tại hạ đủ sức cầm chân lão để cô nương chạy lên núi.

Thính lực của Quái Tẩu rất tinh tường nên nghe được câu nói ấy. Lão giận dữ nạt :

– Người là đứa khốn kiếp nào mà dám khua môi, múa mồm trước mặt lão phu?

Có một gã đa sự nào đấy đã lên tiếng :

– Bẩm Đinh tiên bối! Gã ta chính là là Đào Hoa công tử Du Hoạch Lạc, đứng hàng thứ tư trong Giang hồ Lục ác!

Ngọc Thiên giật mình, chút tình cảm dành cho người đối diện tan biến sạch. Quái Tẩu phì cười :

– Cái thứ nhãi ranh mặt trắng họ Du kia mà cũng được đứng chung hàng ngũ với lão phu ư? Người muốn sống thì rút ngay để lão phu cầu hôn người đẹp.

Dao Quang thì thầm với Ngọc Thiên :

– Ta sẽ khiêu chiến với lão ác ma. Thiên muội hãy nhân cơ hội ấy mà đào tẩu ngay.

Tuy giọng nói có khác về âm sắc, nhưng cách nói thì vô cùng quen thuộc, khiến Ngọc Thiên sững sờ, ngoan ngoãn gật đầu. Trên đời này chỉ mình Dao Quang mới gọi nàng như thế.

Và Đào Hoa công tử đã đứng phắt lên, ngạo nghễ nói :

– Đinh lão quái! Người đời thường nói tre già măng mọc, lão giờ đây đã là khúc gỗ mục, ta chỉ cần trăm chiêu cũng đủ khiến lão phải đổ máu nơi này. Có giỏi thì hãy cùng ta thử vài chiêu?

Nói xong, gã rút kiếm, kéo Ngọc Thiên lướt ra ngoài. Gã đứng lại trấn giữ cửa quán, còn Ngọc Thiên phi thân về hướng đường sơn đạo dẫn lên núi.

Mất mỗi ngon, Đại Thủ Quái Tẩu giận điên người, lao theo ngay và vùng đôi tay dài thườn thượt tấn công họ Du.

Quái Tẩu sở trường công phu Độc Thiết trảo, hai cánh tay cứng như thép, không sợ đao kiếm và có mười móng nhọn tằm đầy chất độc Kiếm Huyết Phong Hầu. Do vậy, lão ngờ rằng chỉ một chiêu cũng có thể đẩy lùi được đối phương.

Nào ngờ, đường kiếm của Du Hoạch Lạc hiểm ác vô song, như vạn ánh sao uy hiếp những yếu huyết trên mặt và ngực lão ác ma.

Quái Tẩu kinh hãi lùi lại, không còn dám xem thường đối thủ nữa.

Lão thận trọng dồn thêm chân khí vào song thủ, xuất chín chiêu liên hoàn mãnh liệt như vũ bão mới đẩy được họ Du thoát lui một trượng.

Thực khách ùn ùn kéo ra xem cuộc so tài hấp dẫn. Lòng họ hy vọng cả hai đều chết để võ lâm rảnh nợ.

Một gã có máu đỏ đen lập tức khởi xướng việc cá cược. Gã bắt Quái Tẩu với tỷ lệ ăn một thua ba. Lập tức có người nâng lên một năm, rồi một bảy, tiếng cãi cọ vô cùng huyên náo, nhộn nhịp như phiên chợ.

Quả thực Đào Hoa công tử có vẻ kém thế vì gã chỉ sở hữu độ ba mươi năm tu vi, còn Quái Tẩu thì thâm hậu gấp đôi. Pho Độc Thiết Trảo của Quái Tẩu lại ác độc phi thường, khi phối hợp với những đòn chân chớp nhoáng, bất ngờ. Song trảo vu vu xé gió, ngang nhiên va chạm với trường kiếm và mấy phen suýt đoạt được vũ khí của họ Du.

Nhưng ngược lại, bộ pháp của Đào Hoa công tử ảo diệu vô song, tiến thoái nhanh như gió thoảng, mỗi lần phản kích là đẩy lùi Quái Tẩu. Quân hào trố mắt khâm phục trước trình độ kiếm thuật hãn thế của chàng công tử đa tình họ Du, và những kẻ đặt cược vào tứ ác khắp khởi mừng thầm.

Riêng Dao Quang tự biết mình không thắng nổi Đinh lão quỷ nếu không liều mạng. Công lực yếu kém của bản thân Đào Hoa công tử không phát huy được hết sở học của chàng.

Dao Quang kế thừa tinh thần nghĩa hiệp của Lư Sơn Tiên Ông nên quyết giết cho được lão ác ma. Cùng lắm thì chàng từ bỏ thân xác Du Hoạch Lạc, tìm kẻ khác mà hóa thân.

Lúc này, Ngọc Thiên đã kéo lực lượng Hiên Viên gia trang và các phái Bạch đạo xuống đến. Họ phấn khởi theo dõi cuộc tử đấu, lòng mỗi lúc thêm thắc mắc, nghi ngờ.

Chân Như Tử gãi tai bối rối :

– Lạ thực! Năm ngoái bản đạo từng đùa giỡn với gã họ Du, chỉ hơn trăm chiêu đã chém đứt dải lưng quần của gã. Thế mà hôm nay Du tiểu tử chẳng chịu kém Đại Thủ Quái Tẩu, khiến bản đạo suy nghĩ đến điên đầu

Bất ngờ, ngay lúc này, Đào Hoa công tử lao thẳng vào màn trảo ảnh. Kiếm quang dẹt lưới lưu tinh, không chế toàn bộ thân trên đối thủ.

Đinh lão quỷ không thể tránh đòn, nghiêng rặng phản kích. Đôi cánh tay thép của lão chập chờn quỷ mị và đột ngột dài ra hơn gang. Tả thủ Quái Tẩu khóa cứng trường kiếm, và tay hữu cắm sâu vào ngực

trái Dao Quang.

Song cùng lúc ấy, từ ngón giữa của bàn tay trái, mà Du Hoạch Lạc đang bắt kiếm ấn, bỗng xạ ra một đạo chỉ kinh, phá nát nhãn cầu bên phải và xuyên vào não bộ đối phương.

Cả hai rú lên thảm khốc, cùng ngã quỵ xuống sàn, vì bàn tay Đinh Giáp Đệ vẫn cắm ngập trong lồng ngực họ Du.

Kết quả đồng quy ư tận này khiến mọi người choáng váng, riêng Ngọc Thiên ứa nước mắt, chạy đến xét thể trạng của Đào Hoa công tử. Dầu sao thì gã cũng là ân nhân của nàng.

Tiếc rằng Du Hoạch Lạc đã tuyệt khí, trên môi còn nở nụ cười mãn nguyện. Kiếm Tinh thiên sư thở dài :

– Thiện tai, thiện tai! Du thí chủ một đời nổi tiếng ác nhân, không ngờ phút cuối lại vì võ lâm mà trừ khử tai họa.

Bốn ả nữ đệ tử của Quái Tẩu và lão đạo sĩ kia đã âm thầm chuồn mất khi thấy lực lượng Bạch đạo từ trên núi xuống.

Đạo Hạnh chân nhân truyền lệnh cho các đệ tử vào trấn mua hai chiếc quan tài. Xác của Đại Thủ Quái Tẩu đem chôn sau núi, còn linh cữu Đào Hoa công tử được xe song mã chở về Du gia trang ở thành An Nhã.

Quần hào trở lên núi, đâu ngờ rằng hồn phách Dao Quang đã bám theo Ngọc Thiên.

Thái Quang đạo cung nằm trên một bình đài rộng gần trăm mẫu, cách chân núi độ ba chục trượng. Đường sơn đạo được đục đẽo thành mấy trăm bậc nhẵn nhụi.

Kiến trúc đạo cung đơn giản chỉ có một tầng, nền hình chữ nhật, ngang bốn trượng, dài chín trượng, vách gạch, mái lợp ngói lưu ly xanh, bốn góc cong vút.

Phía trước đạo cung là sân gạch rộng rãi, dùng làm nơi luyện võ nghệ. Hai bên và phía sau là những căn đạo xá, nơi cư trú của Chưởng môn nhân và đệ tử. Tất cả những công trình này đều nằm dưới bóng râm của những cây khổng tước đậu cao lớn, già nua.

Đạo xá của Chưởng môn nhân tất nhiên phải rộng rãi hơn, chiếm trọn khu đất mé tả đạo cung. Đây cũng là nơi tiếp khách của phái Thanh Thành.

Để phục vụ cho hôn lễ, các đạo sĩ đã dựng thêm hàng chục dãy thảo xá để chứa khách. Tuy vật liệu mộc mạc đơn sơ nhưng nhờ khéo tay nên các dãy nhà tre trúc, mái lá này cũng khá xinh đẹp, thanh nhã.

Ngọc Thiên là vị khách nữ duy nhất đến sớm nên được dành riêng một tòa đạo xá phía sau Thái Thanh cung. Chủ cũ của nơi này chính là Chân Như Tử, trưởng lão phái Thanh Thành. Lão đạo đã dọn sang ở chung với một tên đệ tử của mình.

Mặc cho đám nam nhân sôi nổi bàn luận đến sự xuất hiện của hai cao thủ trong Giang hồ Lục ác. Ngọc Thiên thờ thần trở về tiểu xá.

Nàng buông mình xuống giường, úp mặt vào gối khóc rưng rức và luôn miệng gọi đại ca. Nàng hối tiếc vô vàn vì Du Hoạch Lạc đã chết nên không tiết lộ được những gì gã biết về Dao Quang. Có thể gã đã gặp chàng ở đâu đó nên mới rõ việc Lư Sơn phái.

Dao Quang xúc động ngồi xuống cạnh giường vuốt ve mái tóc mây và tấm thân thon mềm của người yêu. Chàng là hồn ma bóng quế nên không thể làm xao động da thịt Ngọc Thiên, nhưng âm khí lạnh lẽo thì thấm vào cơ thể Ngọc Thiên, khiến nàng rùng mình.

Chiều buông, Ngọc Thiên trôi dậy, gạt lệ, sửa soạn y phục, đi vào phòng tắm. Dao Quang thấy vậy ra ngoài, dạo một vòng quanh bình đài. Chàng đi vắng vợ không mục đích, lòng bối rối suy nghĩ về việc có nên báo ngay cho người thân biết nơi đặt thi hài của mình hay không? Và liệu khi hồi sinh, chàng có đủ bản lĩnh để đối phó với bọn tà ma hay lại mạng vong?

Trong tình trạng hiện tại, chàng lại có ưu thế hơn hẳn, đủ sức để phe đối phương táng đờm kinh hồn vì những lần hóa thân quỷ mị. Dao Quang thở dài, bầm bụng để gia đình đau khổ thêm một thời gian nữa.

Màn đêm dần bao phủ đất trời. Dao Quang đi xuống chân núi, quanh quẩn phía ngoài trấn Đức Nhuận mong được gặp bọn Diêm Quỷ để tìm xác mà nhập vào Chàng có thể trục hồn kẻ đang sống mà mượn xác, nhưng nạn nhân sẽ bị tổn thọ. Do vậy, Dao Quang chẳng nhận tâm mà làm như thế.

Đầu canh hai, Dao Quang chán nản trở về núi, đến chân sơn đạo thì thấy mấy chục bóng quỷ vô thường tụ tập. Chúng kính cẩn chào U Linh Tuần Sát, chẳng hề dám thất lễ.

Dao Quang lo ngại hỏi :

– Vì sao chư vị lại đến đây nhiều như vậy?

Một gã đầu trâu đáp :

– Bẩm Tuần sát! Cuối canh ba đêm nay nơi này sẽ xảy ra một cuộc chiến tàn khốc, người chết rất nhiều. Vì vậy, bọn đệ tử phải trực sẵn để đưa các oan hồn về Âm phủ.

Dao Quang râu rĩ đoán rằng phe tà ma sẽ tập kích để bắt gọn Chưởng môn các phái. Chàng cáo từ bọn Diêm Quỷ, đi lên núi, đến khách sảnh, nơi mà các lãnh tụ Bạch đạo đang uống trà đàm đạo.

Dao Quang nghe họ chuyện vãn cả canh giờ, biết được vai trò và dã tâm của Thiên Vọng thư sinh. Lòng chàng như có lửa, suy nghĩ cách thông tri tai họa.

Bỗng chàng nhớ đến con chim anh vũ của Chân Như Tử. Lão đạo sĩ già nua này tuy đã hơn tám mươi mà tính tình như tiểu đồng, thích nuôi những con thú nhỏ dễ thương. Con anh vũ của lão nói tiếng người khá sõi vì được dạy dỗ đã sáu, bảy năm.

Dao Quang lướt về phía sau đạo cung, lúc đi ngang tiểu xá của Ngọc Thiên thì nghe tiếng nói ngọng nghịu của linh điệu. Chàng vào phòng, thấy con anh vũ đang khệnh khạng đi trên mặt bàn gỗ, còn Ngọc Thiên ngồi trên ghế, ôm con thỏ trắng trong lòng.

Dao Quang niệm chú, trục hồn con chim tội nghiệp ra. Nó ngã lăn rồi lại đứng lên ngay, vỗ cánh bay đi.

Ngọc Thiên ngỡ ngàng chạy theo, lên đến khách sảnh, lúc này linh điệu đã đáp trên vai Chân Như Tử, luôn miệng réo :

– Cuối canh ba có cường địch!

Thần Bút Lực Sĩ mỉm cười, hỏi Chân Như Tử :

– Sao đạo trưởng lại dạy nói nói câu xui xẻo này?

Chân Như Tử ngơ ngác :

– Làm gì có chuyện ấy?

Lão thò tay bắt chim, đặt xuống bàn rồi hỏi nó :

– Có cường địch thật sao?

Anh vũ gật đầu :

– Có, có!

Nói xong nó vỗ cánh bay vào tay Ngọc Thiên. Mọi người xôn xao bàn bạc. Sưu Mệnh Thần nghiêm giọng :

– Theo thiên ý của lão phu thì chúng ta nên tin lời cảnh cáo kia, dốc hết lực lượng ra tiền sơn trấn giữ. Nếu lão phu là Thiên Vọng thư sinh tất cũng không bỏ qua cơ hội tốt này.

Đạo Hạnh chân nhân tán thành :

– Cần tắc vô ưu! Bần đạo sẽ tuân theo lời chỉ giáo của Từ lão thí chủ.

Dao Quang trong lòng anh vũ đang được Ngọc Thiên vuốt ve, chợt

nhớ đến lão đạo sĩ đi chung với Đại Thủ Quái Tẩu. Chàng suy nghĩ rồi thét lên :

– Đạo Huyền đã về, coi chừng hậu sơn.

Chàng nói rất khó nghe nên phải lập đi lập lại thì mọi người mới hiểu được.

Chân Như Tử biến sắc :

– Lạ thực! Đạo Huyền rời núi rất lâu trước khi bản đạo nuôi con chim này làm sao nó biết được?

Dao Quang chẳng nói được nhiều, chỉ còn cách nhắc lại :

– Đạo Huyền, Đạo Huyền.

Đạo Hạnh chân nhân tư lự :

– Quái sự khoan bàn đến, trước mắt phải lo đối phó với cường địch cái đã. Có thể phe tà ma đã cấu kết với đại sư huynh, biết được đường hầm bí mật sau núi, nên mới dám tập kích chúng ta.

Ông cương quyết chia lực lượng thành hai cánh, sử dụng cả ba trăm khách đến dự lễ.

Khu nhà bếp vẫn tiếp tục giết heo, mổ bò, đèn đuốc sáng trưng, ồn ào náo nhiệt, nhưng cạnh bốn đầu bếp, phụ bếp là những thanh trường kiếm sắc bén. Và trong mỗi lùm cây, bụi cỏ ở tiền sơn, hậu sơn đều có cao thủ mai phục.

Cuối đời nhà Nguyên, phái Thanh Thành tham gia cuộc kháng chiến đánh đuổi quân Mông Cổ. Đệ tử của họ trút bỏ áo đạo sĩ, đêm đêm tập kích những đồn lũy, thành trì của triều đình nhà Nguyên trên đất Tứ Xuyên.

Chưởng môn nhân thời ấy là Hoài Nam chân nhân, có tài thao lược, giỏi binh pháp, nên đã dự phòng một sinh lộ cho môn phái. Ông cho đào một đường hầm xuyên núi, trở ra sườn núi phía sau, dài đến ba dặm.

Quả nhiên, chỉ vài năm sau quân Mông Cổ biết được lai lịch của đội nghĩa binh, liền kéo hai ngàn quân đến núi Thanh Thành. Chính nhờ mật đạo kia mà phái Thanh Thành được toàn vẹn, thoát thân không sót một ai. Họ gia nhập phong trào kháng Mông của Chu Nguyên Chương, đến khi thành công mới trở về núi xây lại Thái Thanh đạo cung.

Cửa ở hai đầu đường ngầm đều có cơ quan đóng mở rất tinh xảo và được nguy trang cẩn thận. Trừ Chân Như Tử và các cao thủ bối phận chữ Đạo ra, chẳng đệ tử lớp dưới nào biết cách xuất nhập.

Đêm nay, hai cửa trên và cửa dưới núi được canh phòng rất cẩn mật và kín đáo.

Đầu canh ba, quả nhiên có một đạo quân hắc y, đông độ hai trăm người xuất hiện ở sườn núi phía sau. Lão bịt mắt đi đầu hăm hở tiến đến một đoạn vách núi phủ đầy dây leo. Lão trao đuốc cho người phía sau rồi vung kiếm dọn dẹp. Tuy mắt bịt kín nhưng tua kiếm bằng tơ xanh kia đã tố cáo lai lịch của lão ta.

Chân Như Tử núp gần đấy cố nén tiếng thở dài vì biết đối phương là sư huynh Đạo Huyền của mình.

Đạo Huyền ấn lên những tảng đá bồi trên vách, lắng nghe tiếng cơ quan chuyển động. Lão hài lòng xuống tấn đẩy thật mạnh, xô cánh cửa đá dầy, rộng hơn sải tay ra.

Toán quân áo đen bịt mắt mau chóng tiến vào đường hầm và Đạo Huyền không đóng cửa lại để chừa đường thoát thân.

Nhưng lão không biết rằng Chân Như Tử đã thay lão làm việc ấy, và còn biết cả chỗ không chế cơ quan, khiến ổ khóa chẳng thể cử động được nữa.

Phần đầu của kế hoạch đã thành công. Chân Như Tử đưa lực lượng ra phía trước mai phục, chờ đánh tập hậu bọn cường địch ở tiền sơn.

Tiếng heo, bò, gà, vịt kêu thảm thiết trên bình đài tạo cảm giác an tâm cho phe đối phương. Họ chờ đợi tín hiệu của mũi thứ hai rồi mới tràn lên núi.

Cuối canh ba, phía sau Thái Thanh đạo cung bỗng phát hỏa, khói lửa mịt mù và vang dậy tiếng vũ khí, tiếng quát tháo.

Biết rằng kế nội công ngoại kích đã thành, hơn ba trăm tên hắc y bịt mắt chồm dậy, lướt nhanh trên những bậc thang, đánh thốc lên núi.

Đường sơn đạo này rộng gần trượng, được đục lõm vào sườn núi nên thấp hơn hai bên lề nửa thân người. Nếu sánh vai nhau mà đi thì được mỗi hàng ba bốn người, khá là chật chội.

Đội quân áo đen lên được thì rơi vào ổ phục kích. Từ những lùm cây, bụi hoa hai bên, phe chủ nhà trút xuống đầu khách một trận mưa ám khí đủ các loại, nhưng phần lớn là Ngư Vĩ phi tiễn của phái Thanh Thành.

Đòn đánh lén bao giờ cũng đạt hiệu quả rất cao, nếu không thì binh pháp Tôn tử đã chẳng dạy người ta “xuất kỳ bất ý, công kỳ vô bị”.

Một nửa số hắc y đã trúng thương, nếu không chết thì cũng chẳng còn nhiều sức lực để chiến đấu. Tuy nhiên, do hy vọng vào mũi ở hậu

sơn nên bọn hắc y vẫn liều chết tiến lên. Thực ra, họ có muốn lùi cũng không được vì lực lượng Chân Như Tử đã khóa chặt chân núi và đang khép kín vòng vây.

Lúc các Chưởng môn Bạch đạo từ bình đài đánh xuống, tên thủ lĩnh hắc y mới biết mình lâm vào tuyệt lộ, vì toán quân của Đạo Huyền đã bị tiêu diệt.

Vậy lửa khói ở đâu ra? Đây là những đồng rơm chất gần cửa mật đạo, được phái Thanh Thành cho đốt lên và đẩy xuống đường hầm. Họ còn la hét và lấy đao kiếm gõ vào nhau để tạo ra ấn tượng về một cuộc hỗn chiến. Chỉ cần hai chục người cũng đủ khiến bọn Đạo Huyền chết sặc vì khói và vì cửa sau đã khóa chặt.

Như vậy, cuộc chiến đẫm máu thực sự chính là con đường sơn đạo phía trước.

Phe hắc y chỉ còn cách mở đường máu rút lui. Đi tiên phong là hai cao thủ rất lợi hại, người thứ nhất sử dụng đao, người thứ hai cầm một thanh Miêu Trảo Thủ.

Loại vũ khí độc môn này đã tố cáo lai lịch đối phương. Thần Bút Lực Sĩ quát vang :

– Miêu Diện Nhân Ma! Sách Huyết Đao! Đêm nay hai người phải đền tội!

Hai lão ma đầu vẫn ngậm tăm, không hề mở miệng thừa nhận, múa tít vũ khí chống chọi với những nhát bút nặng nề như búa bổ của Hạ Nguyên, và đường kiếm ảo diệu của Chân Như Tử.

Phe Bạch đạo nắm chắc phần thắng nên Kiếm Tích thiền sư và Thuần Chân Thượng Nhân chỉ đứng ngoài giám sát trận chiến. Là đệ tử nhà Phật, bị ràng buộc bởi luật giới sát nên họ chỉ xuất thủ khi không còn cách nào khác.

Nhưng vì sao hai vị cao tăng này, cũng như đệ tử hai phái Nga Mi, Thiếu Lâm lại cho phép mình dùng vũ lực để chống lại cái ác, trái với giáo lý nhà Phật?

Điều này xuất phát từ vị tổ sư Thiền Tông Trung Hoa là ngài Đạt Ma, và cũng xuất phát từ thực trạng Phật giáo ở Ấn Độ.

Từ thế kỷ thứ bảy sau Công Nguyên, Ấn Độ giáo và Hồi giáo đã cực lực bài xích Phật giáo, cho tín đồ đập phá chùa chiền, đốt kinh sách, giết chóc sư sãi. Do chủ trương từ bi, bất bạo động nên Phật giáo Ấn Độ thời ấy gần như bị tiêu diệt. Các bậc cao tăng phải lén mang kinh tạng trốn sang các nước Tây Tạng, Miến Điện, Tích Lan, Trung Hoa...

Trước đó, Đạt Ma thiền sư đã nhìn xa trông rộng, sang Trung Hoa hoằng dương đạo pháp, tu hành thuyết pháp ở chùa Thiếu Lâm.

Để tránh cho Phật giáo Trung Hoa các thảm hại mặt pháp, Đạt Ma thiền sư đã sửa đổi chút ít giới luật, ngài đã dạy võ nghệ cho các tăng chúng, trước là để thân thể tráng kiện, sau là tự vệ trước bạo lực. Người ta phải sống, phải giữ được chùa thì mới mong quảng bá được đạo pháp cho chúng sinh. Bạo lực bên ngoài chính là ma chướng, là vong niệm mà người tu hành phải đối phó. Thành ngữ “giáng ma vệ đạo” có cả ý nghĩa Thiền Tông lẫn thực tế.

Đây là lý do vì sao trong lịch sử võ lâm luôn có mặt các hòa thượng.

Giờ đây, Phương trượng Thiếu Lâm tự và Phương trượng Vạn Niên tự đứng trên đầu sơn đạo, cố nén xót xa trước cảnh chém giết mà bàn bạc.

Kiểm Tích thiền sư nói :

– Phe đối phương chính là lực lượng Quỷ giáo! Theo thiển ý của lão nạp thì có thể Giáo chủ Quỷ giáo đã đi chung với Đạo Huyền và đang kẹt trong đường hầm.

Thuần Chân Thượng Nhân tán thành :

– Phật huynh nói phải. Cũng may là chúng ta đã vô hiệu hóa được lão ta.

Ông chợt lộ vẻ ưu tư :

– Sầm thí chủ công lực thông thần, chỉ e cánh cửa đá kia không giữ nổi y.

Thượng nhân vừa nói xong thì cuồng phong nổi lên. Trời đất hôn ám cát bụi mù mịt cuốn thẳng lên bình đài. Cảnh vật cực kỳ tăm tối vì mấy trăm cây đuốc đều bị thổi tắt.

Và dưới chân núi vang lên tiếng hô xung trận oang oang như sấm dậy. Thì ra đạo quân thứ hai đã phá được cửa đá, đến đây tiếp viện cho Miêu Diện Nhân Ma.

Kiểm Tích thiền sư biến sắc :

– Luồng quái phong này đầy âm khí! Chẳng lẽ lại là tà pháp của Quỷ giáo?

Hai vị thần tăng vội chấp tay niệm Phật hiệu, nhờ pháp lực chư Phật hóa giải luồng quỷ phong. Nhưng tiếc rằng đạo hạnh của họ chưa đủ nên cuồng phong càng lúc càng mạnh, thổi bay cả ngôi đạo cung.

Ở dưới kia, quần hùng tối tăm mặt mũi, đành để cho phe của đối

phương phá vây. Còn họ thì tìm chỗ ẩn nấp sau những tảng đá hay bụi cây mà chờ đợi.

Trong lúc ấy Dao Quang đang bị Ngọc Thiên ôm chặt vào lòng mà tra hỏi. Nàng cũng tinh thông U Linh Quỷ Tạng nên ngờ ngợ đoán rằng vong hồn của Dao Quang đã nhập vào xác chim. Nhưng Dao Quang chẳng hề nói ra sự thật, vì biết chưa phải lúc.

Ngọn quái phong ập đến, thổi tắt ngọn đèn trên bàn, khiến Ngọc Thiên phải đứng lên đóng cửa.

Dao Quang đã nhận thấy hơi hám ma quái của ngọn gió, liền xuất hồn bay đi.

Dao Quang lên nóc đạo cung quan sát, phát hiện hàng ngàn hồn ma bóng quế đang quay cuồng tạo gió. Chàng liền xông về phía chúng, với U Linh Tuần Sát lệnh phù tỏa hào quang trên ngực.

Đám âm binh sợ hãi biến mất ngay, và cuồng phong tắt lịm. Quần hào mừng rỡ đốt đuốc lên sáng rực, reo hò vang dội, khí thế cực kỳ hùng mạnh.

Phe hắc y thấy tà pháp bị phá và lực lượng chủ nhà quá đông, đành bỏ ý định tiến công, rút cả vào màn đêm.

Dẫu phải thức suốt đêm vì cuộc chiến khốc liệt, sáng hôm sau, mọi người vẫn hân hoan dự lễ cưới. Giữa giờ ty thì khách đã đến đông đủ. Cô dâu là người trấn Đức Vương và cũng đã được rước lên.

Trong bữa tiệc, người ta say sưa nói về trận đánh, hết lời tán dương pháp lực của hai vị cao tăng đã trừ được yêu pháp. Họ cũng biết đấy là tà thuật vì mùa này làm gì có gió đông.

Thuần Chân Thượng Nhân ngượng ngùng cải chính :

– Xin chư vị thí chủ đừng ngộ nhận khiến bọn bản tăng thêm hổ thẹn. Thực ra quái phong tan đi vì một ánh hào quang từ trong Thái Thanh đạo cung ra.

Thế là cử tọa lại suýt xoa khen ngợi sự linh hiển của Tam Thánh, ba vị thần tối cao trong Đạo giáo.

Lần này, Túy đạo nhân đại diện Thiên Sư giáo chủ đến đây dự lễ cưới. Lão ngất ngưỡng hỏi Chân Như Tử :

– Con anh vũ của đạo huynh đâu rồi? Không có nó báo trước thì đêm qua chúng ta đã bị tiêu rồi. Chân Như Tử xót xa đáp :

– Cũng chẳng hiểu sao sáng nay nó lại lâm bệnh nặng, nằm liệt

chẳng chịu ăn uống gì cả.

Ngọc Thiên tiếp lời lão :

– Đêm qua, lúc cuồng phong nổi lên, thổi tắt ngọn đèn trong phòng tiện nữ, thì linh điều ngã lăn ra, chẳng hiểu vì sao?

Lúc này Dao Quang đang đứng bên bàn tế, hưởng mùi nhang và lễ vật. Chàng thâm áy náy, biết đó là do mình đã hại con chim tội nghiệp, âm khí nặng nề đã làm nó phải lâm trọng bệnh và mất vài năm tuổi thọ. Cũng may nó chỉ là một con vật.

Chàng tự nhủ sẽ tìm những người sắp mãn số mà hóa thân để lòng đỡ ray rứt. Trong U Linh Quỷ Tạng có chỉ rõ cách xem tướng thọ yếu, và giờ đây, với nhãn lực của một hồn ma. Chàng có thể nhìn thấy hắc khí trên mặt của những kẻ sắp đi vào lòng đất.

Cuối giờ mùi, tiệc cưới bế mạc. Phần lớn khách ra về ngay vì họ ở gần, những người ở xa thì trú lại một đêm, sáng sớm mới khởi hành.

Đêm ấy, trong lúc tân lang và tân nương vui chuyện cá nước thì các đại nhân vật vây quanh bàn rượu, bàn chuyện đại sự võ lâm.

Vô Cấm chân nhân, Chưởng môn phái Võ Đang tư lự :

– Trước đây, vì muốn quần ma tương sát nên chúng ta mới phát võ lâm thiếp, tổ chức đại hội bầu Minh chủ. Nay Thiên Vồng thư sinh võ công thần sầu quỷ khốc, thu phục được cả Bách Biến Ma Quân lẫn Giáo chủ Quỷ giáo, thì kế hoạch quật tương trì của chúng ta xem như thất bại và ngôi Minh chủ kia chắc chắn thuộc về Thành Tu Ý. Chẳng phải chúng ta đã se dây tự trói mình đấy sao?

Các Chưởng môn kia ủ rũ gật đầu, nhưng Sư Mệnh Thần lại hăng giọng rồi nói :

– Thiển ý của lão phu lại khác. Trận tập kích đêm qua có lẽ là chủ ý riêng của Sầm Thu Danh chứ chẳng phải Thiên Vồng thư sinh. Họ Thành nắm chắc ngôi Minh chủ trong tay tội gì phải bắt các Chưởng môn? Lão phu đoán rằng họ Sầm tinh thông độc dược, tà pháp, nên đã thoát khỏi sự khống chế của Thiên Vồng thư sinh. Lão biết rằng không có cơ hội tranh chức Minh chủ với Thành Tu Ý nên đã liều lĩnh ra tay trước. Nếu cuộc tập kích thành công, Sầm Thu Danh sẽ huy động lực lượng các phái Bạch đạo tiêu diệt Thiên Vồng thư sinh và Giáng Ma hội. Tóm lại, phe tà ma vẫn còn chia rẽ, chém giết lẫn nhau. Việc lớn của chúng ta là tìm cho được một cao thủ đủ sức đương đầu với Sầm Thu Danh hoặc Thiên Vồng thư sinh.

Thần Thông Cái vỗ đùi khen ngợi :

– Từ lão đệ quả là cao kiến, đáng mặt quân sư của võ lâm.

Chợt lão sa sầm nét mặt, buồn bã nói :

– Nhưng hiện nay, các phái không thể tìm ra người đủ bản lĩnh đánh bại Thiên Vọng thư sinh. Giá như Dao Quang còn sống thì hay biết mấy.

Linh Quang chân nhân, Chưởng môn phái Hoa Sơn ứng tiếng :

– Dẫu Hiên Viên thí chủ có xuất hiện thì cũng không địch lại Thành Tu Ý.

Thần Thông Cái nghiêm giọng :

– Tại lão mũi trâu người không biết đẩy thôi. Lão phu khổ công nhiều năm đã tìm ra địa phương tử nạn của Côn Luân kiếm khách Văn Nhật Hành. Họ Văn khi chết mang theo bí kíp “Xúc Địa Thành Thốn” và thanh bảo kiếm Mạc Da. Nếu Dao Quang có được hai thứ ấy, lo gì không thắng Thiên Vọng thư sinh hay Sầm Thu Danh.

Cử tọa giật mình, nhớ lại câu nói bí ẩn của Lỗ bang chủ hồi mấy tháng trước. Ông đã hứa sẽ dành cho mọi người một sự ngạc nhiên thú vị. Thì ra đấy chính là hạ lạc của Côn Luân kiếm khách.

Đại Phủ bảo chủ Trầm Chân Thống bàn rằng :

– Vậy thì chúng ta cứ đi tìm tuyệt học và bảo kiếm, rồi chọn người giỏi kiếm pháp, công lực thâm hậu mà trao cho. Chẳng lẽ các phái đông đảo nhân tài như vậy mà không có ai hay sao? Cùng lắm thì chọn một trong các Chưởng môn hay trưởng lão cũng được.

Ý kiến này quả là tuyệt diệu, được tán thành nhiệt liệt.

Thần Thông Cái thở dài :

– Mấy chục năm trước, Lư Sơn Tiên Ông từng cứu mạng gia sư, và sau đó hai người trở thành bằng hữu thâm giao. Do vậy, lão phu đã tính tặng tuyệt học và thần kiếm cho Hiên Viên Dao Quang, để đền ơn đó. Nhưng nay y sống chết không rõ, lão phu đành vì đại cục võ lâm mà trao cho người khác. Sáng mai chúng ta sẽ lên đường đi Sơn Tây.

Ngọc Thiên đứng lên buồn bã nói :

– Lư Sơn phái bất tài chẳng đương nổi đại cục, tiện nữ xin phép được đi Hà Bắc thăm nhị tẩu Tiêu Lan Anh.

Mọi người đều áy náy nhưng không biết an ủi nàng bằng cách nào.

Sáng hôm sau, Thần Bút Lực Sĩ và hai gã Quỷ Dao, Tà Kiếm hộ tống Ngọc Thiên rời núi Thanh Thành đi lên hướng Tây bắc. Đương nhiên hồn phách Dao Quang cũng đồng hành với người thân.